

Số: 16 /TB-THPTNTTr

Trực Ninh, ngày 18 tháng 04 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**KẾ HOẠCH TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**  
**TRƯỜNG THPT NGUYỄN TRÃI, NĂM HỌC 2023-2024**

Căn cứ vào Kế hoạch tuyển sinh đầu cấp năm học 2023 - 2024 của UBND tỉnh Nam Định kèm theo Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2023;

Căn cứ Công văn số 515/SGDDĐT-KHTC ngày 31/03/2023 của Sở GD&ĐT Nam Định về việc thông báo chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 581/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/04/2023 của Sở GD&ĐT Nam Định về việc hướng dẫn triển khai một số nội dung tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 20232 - 2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường,

Trường THPT Nguyễn Trãi xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 hệ công lập năm học 2023 - 2024 như sau:

**1. Chỉ tiêu tuyển sinh:**

8 lớp x 45 học sinh/lớp = 360 học sinh

(Ba trăm sáu mươi học sinh)

**2. Đối tượng tuyển sinh**

Học sinh có đồng thời 2 điều kiện dưới đây được đăng ký dự tuyển vào bất kỳ trường THPT nào trên địa bàn tỉnh:

- Đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX, trong độ tuổi theo quy định hiện hành của Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tốt nghiệp THCS tại tỉnh Nam Định hoặc có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Nam Định nhưng tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác. Những trường hợp khác do Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

**3. Hình thức đăng ký dự thi**

Thí sinh đăng ký dự thi theo hình thức: **Trực tuyến**

(Chờ văn bản hướng dẫn chi tiết của Sở GD&ĐT Nam Định và sẽ thông báo sau)

**4. Cách thức thu hồ sơ**

Như trong kế hoạch 526 của UBND tỉnh.

## 5. Lịch thi và hình thức làm bài thi

**5.1. Lịch thi:** Ngày 09, 10/6/2023.

Lịch thực hiện các công việc của kỳ thi: Theo hướng dẫn tổ chức thi của Sở GDĐT Nam Định.

**5.2. Hình thức làm bài thi:** Thí sinh làm bài thi Toán và Ngữ văn trên tờ giấy thi theo mẫu quy định của Sở GDĐT, bài thi Ngoại ngữ làm trực tiếp trên giấy in đề thi.

## 6. Thi tuyển

### 6.1. Bài thi, môn thi, hình thức thi và thời gian làm bài thi

Mỗi thí sinh phải làm đủ 03 bài thi:

- Bài 1. Môn Toán: thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (phần thi trắc nghiệm chiếm 20%, phần thi tự luận chiếm 80% tổng số điểm bài thi), thời gian làm bài 120 phút;

- Bài 2. Môn Ngữ văn: thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (phần thi trắc nghiệm chiếm 20%, phần thi tự luận chiếm 80% tổng số điểm bài thi), thời gian làm bài 120 phút;

- Bài 3. Môn Ngoại ngữ: thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (phần thi trắc nghiệm chiếm không quá 50% tổng số điểm bài thi), thời gian làm bài 60 phút. Thí sinh có thể chọn đăng kí dự thi một trong ba thứ tiếng: tiếng Anh, tiếng Nga hoặc tiếng Pháp.

### 6.2. Nội dung, mức độ của đề thi

Nội dung thi nằm trong chương trình THCS hiện hành do Bộ GDĐT quy định, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9; đề thi có độ phân hoá, có câu hỏi mở, gắn với thực tiễn.

**6.3. Thang điểm bài thi:** Bài thi được chấm theo thang điểm 10, lấy đến chữ số thập phân thứ hai sau dấu phẩy.

**6.4. Hệ số điểm bài thi:** Điểm của bài thi môn Ngữ văn và Toán tính hệ số 2, điểm bài thi môn Ngoại ngữ tính hệ số 1.

## 7. Tuyển thẳng và chế độ ưu tiên

### 7.1. Tuyển thẳng

- Tuyển thẳng vào các trường THPT trong tỉnh (trừ trường THPT chuyên và trường THPT xây dựng cơ sở giáo dục chất lượng cao) những học sinh tốt nghiệp THCS tại trường phổ thông dân tộc nội trú, học sinh là người dân tộc rất ít người (theo Khoản 1 Điều 2 Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017), học sinh khuyết tật.

- Tuyển thẳng vào các trường THPT trong tỉnh (trừ trường THPT chuyên) những học sinh trong thời gian học tại cấp Trung học cơ sở đạt một trong các thành tích sau:

+ Đạt giải (Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích) hoặc huy chương (Vàng, Bạc, Đồng, Bằng khen) cấp quốc gia trở lên (do Bộ GDĐT tổ chức hoặc Bộ GDĐT phối hợp tổ chức) về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao;

+ Đạt giải (Nhất, Nhì, Ba, Tư) cuộc thi Khoa học - Kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông do Bộ GDĐT tổ chức.

Lưu ý: Hồ sơ đạt giải/huy chương phải do Bộ GDĐT hoặc Bộ GDĐT và đơn vị phối hợp cấp

### **7.1. Chế độ ưu tiên**

- Cộng 2,00 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con liệt sỹ;

+ Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

+ Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945.

+ Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Cộng 1,50 điểm cho một trong các đối tượng:

+ Con của Anh hùng lực lượng v trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ việt Nam anh hùng.

+ Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

+ Con của người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 1,00 điểm cho đối tượng:

+ Người dân tộc thiểu số hoặc người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.

Đối với học sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên thì được hưởng chế độ ưu tiên ở mức cao nhất

## **8. Phương thức trúng tuyển**

**8.1. Điểm xét tuyển:** Là tổng điểm của 03 bài thi (đã tính hệ số) và điểm ưu tiên (nếu có).

**8.2. Điều kiện xét trúng tuyển:** Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh có đủ các

điều kiện sau:

- Có đủ 03 bài thi theo quy định;
- Điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 1,00;
- Có điểm xét tuyển đạt từ điểm sàn trở lên (Điểm sàn xét đỗ do Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định).
- Chưa nộp hồ sơ nhập học vào trường THPT chuyên Lê Hồng Phong.

**Hiệu trưởng**



**Nguyễn Thắng Cảnh**